

Bản án số: 17/2021/HS-PT
Ngày 22-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hùng

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé.

Ông Trần Mười.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 16/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Đặng Nữ Tú H**, sinh năm: 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc Cư A và bà Nguyễn Thị H2; có chồng Trương Tấn L và có 03 con (sinh năm 2014, năm 2015 và năm 2020); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Nữ Tú H có vay nợ của bà Tạ Thị Thanh N nên hàng ngày H phải trả góp cho bà N. Vào khoảng 10 giờ ngày 21/6/2020, H đi đến nhà bà N để trả tiền cho bà N, nhưng bà N không có ở nhà nên H trả tiền cho chồng bà N là ông

Phan Châu T đang giặt đồ ở phía sau nhà. Khi trả tiền xong thì H đi ra ngoài theo hướng nhà dưới. Tại đây, H thấy có 01 chiếc ví được để trên tủ gỗ tại lối đi từ nhà dưới lên nhà trên. H lén lút lấy chiếc ví này và về nhà. Về đến nhà H lục để tìm kiếm tài sản thì thấy có 01 chứng minh nhân dân của bà Tạ Thị Thanh N, 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank mang tên Tạ Thị Thanh N.

Thấy có thẻ ATM của bà N nên H cầm theo thẻ ATM đến trụ ATM của ngân hàng Vietcombank đặt tại trung tâm y tế huyện Nghĩa Hành để rút tiền nhưng trụ ATM không hoạt động. Sau đó, H đi đến trụ ATM của ngân hàng Agribank tại trụ sở ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Nghĩa Hành để rút tiền. H đút thẻ ATM vào trong trụ ATM và thử đăng nhập bằng một số mật khẩu nhưng không đúng, cuối cùng H thử mật khẩu là dãy số “123456” thì đúng mật khẩu. H thao tác rút tiền 08 lần mỗi lần 3.000.000đ được tổng cộng là 24.000.000đ. Sau đó, H đi về nhà và sử dụng trả nợ hết số tiền trên.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H tiếp tục cầm thẻ ATM trên đi đến trụ ATM của Ngân hàng Vietinbank tại trụ sở ngân hàng Vietinbank Nghĩa Hành. H đút thẻ ATM trên vào trụ ATM và nhập mật khẩu “123456” để đăng nhập rút tiền. H thao tác rút tiền 10 lần mỗi lần 3.000.000đ được tổng cộng là 30.000.000đ. H đi về nhà sử dụng số tiền này để trả nợ và mua hàng tạp hóa về nhà bán. Số tiền còn lại là 11.000.000đ cùng ví, thẻ ATM, chứng minh nhân dân của bà Tạ Thị Thanh N thì H cất giấu tại nhà của mình.

Ngày 30/6/2020, Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Dung Quất – Phòng giao dịch Nghĩa Hành xác định số tài khoản 0571000020932 của bà Tạ Thị Thanh N tại Ngân hàng Vietcombank; số dư trong tài khoản tính đến thời điểm 23 giờ 59 phút ngày 20/6/2020 là 57.631.508đ; số dư trong tài khoản tính đến thời điểm 23 giờ 59 phút ngày 21/6/2020 là 3.582.008đ và sao kê giao dịch trong ngày 21/6/2020. Kết quả trả lời của Ngân hàng phù hợp với lời khai của H và bà N.

Ngày 15/7/2020, Ngân hàng Agribank chi nhánh Nghĩa Hành cung cấp 01 USB chứa dữ liệu trích xuất camera có ghi lại hình ảnh của người thực hiện các lần rút tiền của thẻ ATM 9704366807269206029 vào ngày 21/6/2020. Ngày 21/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 54/CSĐT(HS), trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định dữ liệu điện tử, trích sao hình ảnh, đoạn camera khách hàng rút tiền trong tài khoản 0571000020932 của bà Tạ Thị Thanh N tại trụ ATM của Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Nghĩa Hành ngày 21/6/2020. Ngày 30/7/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định số 542/KLGD-PC09, kèm theo hình ảnh người rút tiền tại trụ ATM

của Ngân hàng AGRIBANK chi nhánh huyện Nghĩa Hành ngày 21/6/2020 phù hợp với lời khai nhận của Đặng Nữ Tú H.

Ngày 29/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành đã ban hành Công văn số 67/CSĐT, yêu cầu Ngân hàng Vietinbank phòng giao dịch huyện Nghĩa Hành cung cấp dữ liệu điện tử về việc khách hàng rút tiền trong tài khoản 0571000020932 tại trụ ATM của Ngân hàng trong ngày 21/6/2020. Nhưng không trích xuất được.

Quá trình điều tra đã tiến hành làm việc với một số người mà H đã trả nợ trong ngày 21/6/2020 gồm: Bà Nguyễn Thị H2 và tạm giữ số tiền 6.500.000 đồng; Trần Thị M và tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng. Đến ngày 23/6/2020, Đặng Nữ Tú H đã tự nguyện giao nộp số tiền 35.500.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 16/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Nữ Tú H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2, Điều 173; điểm b, n, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Nữ Tú H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/10/2020, bị cáo Đặng Nữ Tú H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Nữ Tú H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng quy định. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ thể hiện chồng bị cáo bị tâm thần nhẹ, bản thân có 03 con nhỏ, trong đó có một con mới sinh gần 02 tháng tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Xử phạt bị cáo 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo Đặng Nữ Tú H: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Nữ Tú H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận vào khoảng 10 giờ ngày 21/6/2020, H đi đến nhà bà N để trả tiền thì thấy có 01 chiếc ví của bà N. H lén lút lấy chiếc ví này và kiểm tra trong ví có thẻ ATM của bà N nên H cầm thẻ ATM đến trụ ATM của ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Nghĩa Hành để rút tiền. H thử mật khẩu là dãy số “123456” thì đúng mật khẩu. H thao tác rút tiền 08 lần mỗi lần 3.000.000đồng được tổng cộng là 24.000.000đồng. Đến khoảng 14 giờ, H tiếp tục cầm thẻ ATM trên đi đến trụ ATM của Ngân hàng Vietinbank Nghĩa Hành và tiếp tục nhập mật khẩu “123456”, H thao tác rút tiền 10 lần mỗi lần 3.000.000đồng được tổng cộng là 30.000.000đồng. Tổng số tiền mà H lén lút chiếm đoạt bằng giao dịch rút tiền qua máy ATM là 54.000.000đồng (Năm mươi bốn triệu đồng).

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đặng Nữ Tú H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Nữ Tú H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cân nhắc về nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ thể hiện chồng bị cáo hiện nay đang điều trị bệnh tâm thần, bị cáo đang nuôi 3 con còn nhỏ tuổi (trong đó có một con riêng của bị cáo với chồng trước đã ly hôn, 01 con riêng của chồng hiện nay và 01 con chung của hai vợ chồng, vừa mới sinh ngày 29/11/2020), hiện tại gia đình bị cáo rất khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng quy định và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Đặng Nữ Tú H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Đặng Nữ Tú H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HS-ST ngày 16/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm c khoản 2, Điều 173; điểm b, n, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Nữ Tú H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Nữ Tú H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Nghĩa Hành;
- Công an huyện Nghĩa Hành;
- THA dân sự huyện Nghĩa Hành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Hùng